TÒA ÁN NHÂN DÂN **HỆN LỤC NAM** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2023/HS-ST
Ngày 28 - 9 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự .

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Chỉnh, ông Nguyễn Xuân Chung.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân – Thư ký Tòa án nhân dân Hện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Lục Nam tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Kiên, ông Hoàng Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Hện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2023/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

Lài Đức M, sinh năm 1985

Nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn MS, xã VT, Hện LN, tỉnh BG; Giới tính Nam; Tên gọi khác Không; Quốc tịch Việt Nam, Dân tộc Hoa, Tôn giáo Không; Nghề nghiệp Tự do; Văn hoá 12/12; Họ tên bố Lài Văn Sáng, sinh năm 1949; Họ tên mẹ Trần Thị Kéo, sinh năm 1950; Vợ Hoàng Thị Thuỷ, sinh năm 1988; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019; Gia đình có 09 anh em, bị cáo là con thứ 09;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hoàng Văn L, sinh năm 1989

Nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn MS, xã VT, Hện LN, tỉnh BG; Quốc tịch Việt Nam, Dân tộc Tày, Tôn giáo Không; Nghề nghiệp Tự do; Văn hoá: 0/12; Họ tên bố Hoàng Văn Hạnh (đã chết) Họ tên mẹ Bế Thị Trắng (đã chết); Vợ, con chưa có; Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ 07;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Lài Đức M: Ông Hoàng Trọng Nghĩa - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Bắc Giang (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn L: Bà Giáp Thị Huế - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Bắc Giang (có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Mia, xã An Hà, Hện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang;

- Anh Trắng Văn P, sinh năm 1982(có mặt).

Địa chỉ: Thôn MS, xã VT, Hện LN, tỉnh BG.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: TDP ĐR, huyện Sơn Đọng, tỉnh Bắc Giang;

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988(có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã VT, Hện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn MS, xã VT, Hện LN, tỉnh BG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 02/6/2023, tại cổng khách sạn Suối Mỡ, thuộc thôn Dùm, xã Nghĩa Phương, Hện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện 02 thanh niên đang nói cHện, trao đổi một vật có hình dạng khẩu súng. Cách đó khoảng 50m có một xe ô tô biển kiểm soát 98A-166.53 đang đỗ ở rìa đường. Nghi ngờ các đối tượng trên thực hiện hành vi bất hợp pháp nên tổ công tác tiến hành kiểm tra xe ô tô biển kiểm soát 98A-166.53, trên xe có Lài Đức M, sinh năm 1985, trú tại thôn Mỏ Sẻ, xã Vô Tranh, Hện Lục Nam. M khai đang chờ bạn đi bán súng. Tiến hành kiểm tra 02 thanh niên thì một người bỏ chạy, người còn L khai tên là Hoàng Văn L, sinh năm 1989, trú tại thôn Mỏ Sẻ, xã Vô Tranh, Hện Lục Nam. L khai đang mang súng và đạn đi bán cho khách thì bị lực lượng Công an kiểm tra. Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại vị trí L đứng 02 khẩu súng loại côn quay bằng kim loại màu đen, có chiều dài 15,5cm, một khẩu có ký hiệu CCP và 01 khẩu có ký hiệu USA; 01 một hộp giấy màu đen bên trong có 50 viên kim loại, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông dán kín. Ngoài ra, còn thu giữ của L số tiền 1.200.000 đồng, 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98E1- 563.72 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redme; thu giữ của M 01 xe ô tô biển kiểm soát 98A-166.53 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redme. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lài Đức M và Hoàng Văn L.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Hoàng Văn L tại thôn Mỏ Sẻ, xã Vô Tranh, Hện Lục Nam nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì. Khám xét nơi ở của Lài Đức M tại thôn Mỏ Sẻ, xã Vô Tranh, Hện Lục Nam thu giữ: Thu tại gian chứa đồ: 01 khẩu súng bằng kim loại dài 110cm; 01 khẩu súng bằng kim loại dài 90cm; 11 vật hình viên đạn, kích thước (7,62x39)mm; 15 vật hình viên đạn có gắn

đầu trụ tròn màu xám; 01 hộp nhựa chứa chất bột màu đen; 01 hộp nhựa chứa các viên kim loại hình cầu; 01 túi nilon chứa các viên kim loại hình nấm; 01 túi nilon chứa các viên kim loại hình cầu; 01 túi nilon chứa chất bột màu đen; 02 túi nilon bên trong đều chứa các viên kim loại; 01 hộp nhựa màu đen chứa nhiều viên kim loại hình nấm. Thu giữ trong hầm dưới phòng bếp: 83 vật bằng kim loại hình viên đạn, 01 hộp nhựa chứa chất bột màu trắng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 98E1-563.72. Ngoài ra còn thu giữ một số vũ khí thô sơ và các loại máy cầm tay gia công cơ khí.

Tại Kết luận giám định số 993 ngày 03/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- 02 khẩu súng ký hiệu CCP và USA gửi giám định là súng ngắn tự tạo, dạng ổ quay, bắn đạn thể thao cỡ 5,6mm, **thuộc vũ khí quân dụng, hiện còn sử dụng để bắn được**.

- 50 viên kim loại màu vàng đựng trong 01 hộp giấy màu đen gửi giám định là đạn thể thao, cỡ 5,6mm, không thuộc vũ khí quân dụng, hiện còn sử dụng để bắn được.

Tại Kết luận giám định số 1103 ngày 15/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- 11 viên đạn bằng kim loại kích thước (7,62x39)mm dùng bắn cho súng AK, CKC… **thuộc vũ khí quân dụng**. Không xác định được còn sử dụng để bắn được hay không do không có súng và phòng bắn thực nghiệm.

- 15 viên đạn bằng kim loại màu vàng là đạn thể thao, không thuộc vũ khí quân dụng, hiện còn sử dụng để bắn được.

- Các viên kim loại hình cầu đựng trong 01 hộp nhựa màu trắng xanh và 01 túi nilon màu trắng là những viên kim loại thường được nhồi trong đạn ghém, súng kíp, không thuộc vũ khí quân dụng.

+ Các viên kim loại hình nấm đựng trong 01 hộp nhựa màu đen và 01 túi nilon màu đỏ là đạn chì hình nấm, không thuộc vũ khí quân dụng.

+ Các viên kim loại đựng trong 02 túi nilon có rãnh khóa là các phụ kiện để chế tạo đạn, không thuộc vũ khí quân dụng.

Tại Kết luận giám định số 1102 ngày 15/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- 01 khẩu súng bằng kim loại dài 110cm gửi giám định là súng tự tạo, có tính năng tác dụng tương tự súng săn, không thuộc vũ khí quân dụng.

- 01 khẩu súng bằng kim loại dài 90cm gửi giám định là súng hơi khí nén tự tạo, có tính năng tác dụng tương tự súng săn, không thuộc vũ khí quân dụng.

Tại Kết luận giám định số 5703 ngày 03/8/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Chất bột màu đen đựng trong 01 hộp nhựa màu trắng và trong 01 túi nilon gửi giám định là thuốc phóng NC (Nitroxenlulo), có tổng khối lượng 307 gam. Thuốc phóng NC thường dùng làm liều phóng trong các loại đạn, **thuộc vật liệu nổ**.

- Chất bột màu trắng gửi giám định có thành phần chính là Natri tetraborate (hàn the), không phải vật liệu nổ.

Ngày 09/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã cHển vụ việc đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bắc Giang để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Lài Đức M và Hoàng Văn L khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội như sau:

Khoảng tháng 4/2023, L quen biết 01 người đàn ông có tên tài khoản facebook là "Bờm" nhà ở xã Trường Sơn, Hện Lục Nam. Bờm hỏi L có biết ai bán súng để giới thiệu cho bạn của Bờm mua thì L trả lời để hỏi rồi báo L sau. L gọi điện thoại cho M hỏi thì M bảo chỉ có súng côn quay, giá 4 triệu đồng/ 01 khẩu, khi nào có M sẽ báo sau. Sau đó, có một người đàn ông giới thiệu tên là Quyền (là bạn của Bờm) gọi điện cho L hỏi mua súng thì L báo giá 05 triệu đồng/ 01 khẩu súng côn quay. Khoảng giữa tháng 5/2023, Quyền gọi điện cho L đặt mua 02 khẩu súng côn quay và 50 viên đạn. L đồng ý rồi gọi điện cho M đặt mua. M vẫn báo giá súng là 04 triệu đồng/ 01 khẩu và 500.000 đồng/ 01 hộp đạn gồm 50 viên, khi nào có M sẽ báo sau. L gọi điện thông báo cho Quyền và thống nhất giá bán 02 khẩu súng là 10 triệu đồng và giá 01 hộp đạn là 1.000.000 đồng. Sau khi được L đặt mua súng, đạn, M lên mạng đặt mua các linh kiện như khung thân súng, vòng cò, khung ổ xoay, chốt ổ đạn, cò súng… M xem trên mạng các video hướng dẫn cách lắp ráp, chế tạo súng rồi sử dụng máy móc có sẵn ở nhà lắp ráp, chế tạo được 02 khẩu súng côn quay. Sau đó, M liên hệ với zalo tên "Dũng Bá" mua được 01 hộp đạn (gồm 50 viên đạn) với giá 650.000 đồng. Sáng ngày 02/6/2023, M gọi điện cho L báo đã có súng, đạn. L gọi điện thông báo cho Quyền, hai bên hẹn gặp nhau ở khách sạn Suối Mỡ để mua bán súng, đạn. Khoảng 12 giờ cùng ngày, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98E1-563.72 đến nhà M. M cho 02 khẩu súng và 01 hộp đạn vào trong túi nilon đưa cho L rồi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98A-166.53 chở L đến khách sạn Suối Mỡ. Khi đến nơi, L xuống xe đi vào trong khách sạn gặp Quyền. Khi L và Quyền đang giao dịch mua bán súng, đạn thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang.

Về số súng, đạn, các chất bột thu giữ khi khám xét, M khai mua qua mạng Internet từ năm 2018, với mục đích: Số chất bột màu đen đựng trong hộp nhựa là thuốc súng, M mua mục đích để chế tạo đạn súng săn; 11 vật hình viên đạn, kích thước (7,62x39)mm M khai là đạn sử dụng cho súng AK, súng CKC, M mua để sưu tầm; số đạn còn L M đặt mua mục đích để bán; 02 khẩu súng là do M đặt mua linh kiện về và tự lắp ráp, chế tạo ra; các viên kim loại hình nấm là đạn chì sử dụng cho súng hơi, các viên kim loại sử dụng để chế tạo đạn... Do M khai không nhớ mua các linh kiện súng, đạn, thuốc súng ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Ngoài ra, M và L còn khai nhận khoảng cuối tháng 4/2023 đã bán cho Quyền 01 khẩu súng côn quay có đặc điểm tương tự như 02 khẩu súng thu giữ khi bắt quả tang, tuy nhiên do không thu được súng nên không có căn cứ xử lý M và L về hành vi này.

Cơ quan điều tra tiến hành cho M thực nghiệm hành vi phạm tội, M thực hiện thuần thục các động tác khoan, lắp ráp để chế tạo súng, phù hợp với lời khai và các tài liệu điều tra khác.

Đối với tài khoản zalo tên "Dũng Bá" xác định là của Nguyễn Văn H, sinh năm 1992, trú tại thôn Mia, xã An Hà, Hện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. H khai ngày 31/5/2023 có bán cho M 01 hộp đạn thể thao với giá 650.000 đồng. Ngày 06/6/2023, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của H, thu giữ 03 hộp nhựa bên trong đựng các viên kim loại hình nấm có tổng khối lượng 3,025kg, 01 hộp bìa bên trong chứa các viên kim loại hình tròn có khối lượng 1,309kg... Kết quả giám định xác định các viên kim loại hình nấm là đạn chì, không thuộc vũ khí quân dụng; các viên kim loại không phải là đạn. H chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi của H không phạm vào tội "Chế tạo, tàng trữ, vận cHển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ" theo khoản 1 Điều 306 Bộ luật Hình sự. Ngày 15/8/2023, Cơ quan điều tra đã quyết định cHển tài liệu, vật chứng liên quan đến hành vi của H đến Công an Hện Lạng Giang để xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người đàn ông tên Quyền, L khai không biết rõ về nhân thân, L lịch và địa chỉ cụ thể. Tiến hành tra cứu chủ thuê bao số điện thoại L khai của Quyền nhưng không có kết quả nên không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý.

Đối với tài khoản facebook tên "Bờm" xác định là của Nguyễn Tiến Hoà, sinh năm 1991, trú tại thôn Điếm Rén, xã Trường Sơn, Hện Lục Nam. Hoà khai không quen ai tên Quyền và không trao đổi mua bán súng với L. Tiến hành cho Hoà và L đối chất với nhau nhưng không có kết quả nên không có căn cứ xử lý đối với Hoà.

Hoàng Văn L có hành vi mua bán 50 viên đạn thể thao; Lài Đức M có hành vi chế tạo, tàng trữ, mua bán 02 khẩu súng săn, các viên đạn thể thao và tàng trữ một số loại vũ khí thô sơ. Ngày 10/8/2023, Cơ quan điều tra đã quyết định cHển tài liệu, vật chứng liên quan đến hành vi của M và L đến Công an Hện Lục Nam để xử phạt vi phạm hành chính.

Về vật chứng, tài sản thu giữ, kết quả điều tra xác định: Số tiền 1.200.000 đồng là của L không liên quan đến việc phạm tội; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Redme là của M và L dùng liên lạc mua bán súng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 98E1-563.72 là của anh Trắng A P, sinh năm 1982, trú tại thôn Mỏ Sẻ, xã Vô Tranh, Hện Lục Nam, anh P không biết L sử dụng xe để đi bán súng; 01 xe ô tô biển kiểm soát 98A-166.53 là của chị Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1988, trú tại thôn Ri, xã Vô Tranh, Hện Lục Nam (chị dâu của M), chị Hương không biết M sử dụng xe để phạm tội. Ngày 29/7/2023, Cơ quan điều tra đã trả L cho chị Hương chiếc xe này.

Từ những nội dung đó, Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Lài Đức M về tội "Chế tạo, tàng trữ, mua bán, trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 và tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ" theo khoản 1 điều 305 Bộ luật hình sự 2015. Truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội "Mua bán trái phép vũ khi quân dụng"

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng mô tả và xác định việc bị Viện kiểm sát truy tố về tội danh trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lài Đức M từ 18-24 tháng tù, về tội "Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng".

- Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lài Đức M từ 12-15 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ".

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Lài Đức M từ 30-39, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 03/6/2023).

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 15-21 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép vũ khí quân dụng", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 03/6/2023).

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- 11 viên đạn bằng kim loại, kích thước (7,62x39)mm là vũ khí quân dụng giao cho Chi cục THADS Hện Lục Nam phối hợp với Bộ chỉ H quân sự tỉnh Bắc Giang xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu súng dạng côn quay bằng kim loại màu đen, trên nòng súng ghi chữ CCP, có chiều dài 15,5cm và 01 khẩu súng dạng côn quay bằng kim loại màu đen, trên nòng súng ghi chữ USA, có chiều dài 15,5cm đựng trong 01 hộp bìa cát tông dán kín bằng dải niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Việt, Trần Anh Tuấn, Vũ Trí Minh; 02 cưa sắt bằng kim loại; 01 mặt nạ phòng độc; 01 chiếc kéo chuôi màu xanh; 01 thanh kim loại chữ T; 01 hộp thuỷ tinh + 01 hộp kim loại bên trong cùng chứa chi tiết lò xo; 01 hộp nhựa chứa ốc vít bằng kim loại; 02 van và dây dẫn khí; 02 chiếc kìm bằng kim loại; 01 giá đỡ bằng kim loại; 01 etô kim loại; 01 dây đeo bằng vải; 31 dũa bằng kim loại; 02 thước đo bằng kim loại; 04 mũi khoan bằng kim loại; 02 kìm bằng kim loại; 03 búa bằng kim loại; 01 hộp nhựa bên trong chứa 06 mũi khoan bằng kim loại; 01 hộp chứa 27 thanh kim loại; 74 vật bằng kim loại hình viên đạn; 44 linh kiện bằng kim loại; 01 máy cắt kim loại cầm tay ký hiệu 842977; 01 máy khoan kim loại cầm tay kí hiệu BOSCH; 12 ống trụ bằng kim loại chiều dài 6,8cm; 03 ống trụ hình tròn bằng kim loại chiều dài 5,2cm; 05 ống trụ tròn bằng kim loại chiều dài 7,5cm; 01 hộp màu đen bên trong chứa linh kiện bằng kim loại được niêm phong trong 02 thùng bìa cát tông và dám dải niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Việt, Lài Đức M, Khiếu Thị Hiếu; 02 máy mài điện, 01 etô kẹp kim loại được niêm phong trong 01 bao tải màu trắng buộc kín dán niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Việt, Lài Đức M, Hoàng Thị Hường; 01 bình ga màu xanh, 01 bình oxy được niêm phong bằng dải niêm phong có chữ ký của Cam Trung Trường, Nguyễn Công Thắng, Hoàng Thị Thủy, Nguyễn Văn Sự; 10 thanh kim loại dài 100cm, 01 máy khoan kim loại có gắn đế, ký hiệu Q + S Model PT-13H.

- Trả L anh Trắng Văn P 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen, biển kiểm soát 98E1-563.72, số máy G3D4E558192, số khung RLCUG0610HY534659 và 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98E1-563.72 mang tên Hà Văn H.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redme màu xanh, số Imei 1: 3861598054332904, số Imei 2: 861598054332912 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redme vỏ ngoài màu tím, số Imei 1: 862633053718628, số Imei 2: 862633053718636.

- Trả L bị cáo L số tiền 1.200.000 đồng. Nhưng tạm giữ để đảm bảo Thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH bị cáo M, L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo M ông Hoàng Trọng Nghĩa trình bày ý kiến: Bị cáo Lài Đức M chế tạo súng vì sở thích. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn bị cáo nuôi bố mẹ già và 3 con nhỏ, kinh tế khó khăn nên bị cáo có ý định kiếm thêm thu nhập. Bị cáo nhận thức pháp luật còn hạn chế nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất từ 24 - 30 tháng tù cho cả 2 tội.

Người bào chữa cho bị cáo M bà Giáp Thị Huế có đơn xin vắng mặt có gửi bản luận cứ trình bày ý kiến: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm m khoản 1 điều 51 bị cáo phạm tội do lạc hậu vì bị cáo không biết chữ, bố mẹ bị cáo đã chết bị cáo ở một mình nên đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo chế tạo, mua bán vũ khí với mục đích kiếm lời vì vậy Viện kiểm sát không nhất trí với ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo.

Người bào chữa, các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá một cách khách quan, toàn diện, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang, Viện kiểm sát nhân dân Hện Lục Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của

cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại phiên tòa:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên liên quan mặc dù được Tòa án tống đạt, triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây cản trở cho việc giải quyết vụ án, quá trình điều tra những người này đã có lời khai trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi phạm tội:

Theo các tài liệu điều tra, thu thập có trong hồ sơ thể hiện:

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 02/6/2023, tại cổng khách sạn Suối Mỡ, thuộc thôn Dùm, xã Nghĩa Phương, Hện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện, bắt quả tang Lài Đức M, sinh năm 1985 và Hoàng Văn L, sinh năm 1989, đều trú tại thôn Mỏ Sẻ, xã Vô Tranh, Hện Lục Nam đang có hành vi bán trái phép 02 khẩu súng ngắn tự tạo, dạng ổ quay, bắn đạn thể thao cỡ 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng.

Tiến hành khám xét nơi ở của M thu giữ 11 viên đạn dùng bắn cho súng AK, CKC… thuộc vũ khí quân dụng và 307 gam thuốc phóng NC, thuộc vật liệu nổ, M cất giấu, tàng trữ.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp với biên bản hiện trường, kết quả thực nghiệm điều tra, bản ảnh hiện trường, vật chứng bị thu giữ cùng các tài liệu và chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Hành vi chế tạo lắp ráp khẩu súng xong bị cáo M để trong nhà mình sau đó đi bán 02 khẩu súng ngắn tự tạo, dạng ổ quay, bắn đạn thể thao của Lài Đức M là hành vi phạm tội "Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng" hành vi của M cất giữ 11 viên đạn dùng bắn cho súng AK, CKC… thuộc vũ khí quân dụng và 307 gam thuốc phóng NC, thuộc vật liệu nổ là hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ". Hành vi đi cùng M bán 02 khẩu súng ngắn tự tạo của bị cáo Hoàng Văn L là hành vi phạm tội "Mua bán trái phép vũ khí quân dụng".

Cáo trạng truy tố các bị cáo M theo khoản 1 Điều 304, khoản 1 điều 305 Bộ luật Hình sự bị cáo L theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là có căn cứ là phù hợp quy định của pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào các quy định độc quyền của Nhà nước về chế tạo, quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, đe dọa đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn vì giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ khi thực hiện tội phạm. Bị cáo Lài Đức M là người có vai

trò chính vì M là người trực tiếp chế tạo các loại súng để cho L mang đi bán, ngoài ra tại nhà bị cáo M còn tàng trữ vật liệu nổ như đạn dùng cho súng AK, và thuốc phóng. Vì vậy M xếp vai trò chủ đạo trong vụ án. Bị cáo L có vai trò giao bán, đặt hàng của M về bán nên xếp vai trò thứ hai trong vụ án. Bị cáo M phạm 2 tội. Do vậy khi quyết định mức hình phạt, cần xử phạt bị cáo Lài Đức M mức án cao hơn bị cáo Hoàng Văn L.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Do vậy các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lài Đức M có ông Ngoại là ông Trần Vĩnh Hình được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo Hoàng Văn L có bố đẻ là ông Hoàng Văn Hạnh là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định cho các bị cáo tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, các bị cáo phạm tội lần đầu, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, bị cáo L trình độ học vấn không học hết lớp 1 không biết chữ, bố mẹ bị cáo đã chết bị cáo ở một mình nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Vì vậy các bị cáo đã lên mạng tìm hiểu và tự chế tạo các loại súng và giao bán kiếm lời. Tuy nhiên các bị cáo đã vi phạm pháp luật mua bán vũ khí quân dụng được Nhà nước quản lý lượng súng và đạn số lượng 02 khẩu súng và 11 viên đạn, 307g thuốc phóng NC nên cần buộc các bị cáo phải cách ly đời sống xã hội một thời gian cần thiết mới đủ điều kiện cải tạo để trở thành người biết tuân thủ pháp luật.

Do bị cáo M và bị cáo L đang bị tạm giam nên tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày theo điều 329 BLTTHS để đảm bảo Thi hành án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần buộc các bị cáo chịu hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật hình sự, xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo và phù hợp với các quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, Khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, Khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 11 viên đạn bằng kim loại, kích thước (7,62x39)mm là vũ khí quân dụng giao cho Chi cục THADS Hện Lục Nam phối hợp với Bộ chỉ H quân sự tỉnh Bắc Giang xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 khẩu súng dạng côn quay bằng kim loại màu đen, trên nòng súng ghi chữ CCP, có chiều dài 15,5cm và 01 khẩu súng dạng côn quay bằng kim loại màu đen, trên nòng súng ghi chữ USA, có chiều dài 15,5cm đựng trong 01 hộp bìa cát tông

dán kín bằng dải niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Việt, Trần Anh Tuấn, Vũ Trí Minh; 02 cưa sắt bằng kim loại; 01 mặt nạ phòng độc; 01 chiếc kéo chuôi màu xanh; 01 thanh kim loại chữ T; 01 hộp thuỷ tinh + 01 hộp kim loại bên trong cùng chứa chi tiết lò xo; 01 hộp nhựa chứa ốc vít bằng kim loại; 02 van và dây dẫn khí; 02 chiếc kìm bằng kim loại; 01 giá đỡ bằng kim loại; 01 etô kim loại; 01 dây đeo bằng vải; 31 dũa bằng kim loại; 02 thước đo bằng kim loại; 04 mũi khoan bằng kim loại; 02 kìm bằng kim loại; 03 búa bằng kim loại; 01 hộp nhựa bên trong chứa 06 mũi khoan bằng kim loại; 01 hộp chứa 27 thanh kim loại; 74 vật bằng kim loại hình viên đạn; 44 linh kiện bằng kim loại; 01 máy cắt kim loại cầm tay ký hiệu 842977; 01 máy khoan kim loại cầm tay kí hiệu BOSCH; 12 ống trụ bằng kim loại chiều dài 6,8cm; 03 ống trụ hình tròn bằng kim loại chiều dài 5,2cm; 05 ống trụ tròn bằng kim loại chiều dài 7,5cm; 01 hộp màu đen bên trong chứa linh kiện bằng kim loại được niêm phong trong 02 thùng bìa cát tông và dám dải niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Việt, Lài Đức M, Khiếu Thị Hiếu; 02 máy mài điện, 01 etô kẹp kim loại được niêm phong trong 01 bao tải màu trắng buộc kín dán niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Việt, Lài Đức M, Hoàng Thị Hường; 01 bình ga màu xanh, 01 bình oxy được niêm phong bằng dải niêm phong có chữ ký của Cam Trung Trường, Nguyễn Công Thắng, Hoàng Thị Thủy, Nguyễn Văn Sự; 10 thanh kim loại dài 100cm, 01 máy khoan kim loại có gắn đế, ký hiệu Q + S Model PT-13H cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen, biển kiểm soát 98E1-563.72, số máy G3D4E558192, số khung RLCUG0610HY534659 và 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98E1-563.72 mang tên Hà Văn H khi bị cáo L mượn xe của anh P bị cáo L không nói là mượn xe để đi bán súng đạn nên cần trả L anh Trắng A P.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redme màu xanh, số Imei 1: 3861598054332904, số Imei 2: 861598054332912 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redme vỏ ngoài màu tím, số Imei 1: 862633053718628, số Imei 2: 862633053718636 các bị cáo dùng để liên lạc liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Số tiền 1.200.000 đồng của bị cáo L không liên quan đến việc phạm tội cần trả L bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo Thi hành án.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 BLTTHS; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, bị cáo M, L phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 304; khoản 1 Điều 305, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Lài Đức M 01 năm 06 tháng tù về tội "Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng" và 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ". Tổng hợp hình phạt cho cả 2 tội, buộc bị cáo M phải chấp hành 02 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành án kể từ ngày 03/06/2023, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 01 năm 03 tháng tù về tội "Mua bán trái phép vũ khí quân dụng". Thời gian chấp hành án kể từ ngày 03/06/2023, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, Khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, Khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 11 viên đạn bằng kim loại, kích thước (7,62x39)mm là vũ khí quân dụng giao cho Chi cục THADS Hện Lục Nam phối hợp với Bộ chỉ H quân sự tỉnh Bắc Giang xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng dạng côn quay bằng kim loại màu đen, trên nòng súng ghi chữ CCP, có chiều dài 15,5cm và 01 khẩu súng dạng côn quay bằng kim loại màu đen, trên nòng súng ghi chữ USA, có chiều dài 15,5cm đựng trong 01 hộp bìa cát tông dán kín bằng dải niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Việt, Trần Anh Tuấn, Vũ Trí Minh; 02 cưa sắt bằng kim loại; 01 mặt nạ phòng độc; 01 chiếc kéo chuôi màu xanh; 01 thanh kim loại chữ T; 01 hộp thuỷ tinh + 01 hộp kim loại bên trong cùng chứa chi tiết lò xo; 01 hộp nhựa chứa ốc vít bằng kim loại; 02 van và dây dẫn khí; 02 chiếc kìm bằng kim loại; 01 giá đỡ bằng kim loại; 01 etô kim loại; 01 dây đeo bằng vải; 31 dũa bằng kim loại; 02 thước đo bằng kim loại; 04 mũi khoan bằng kim loại; 02 kìm bằng kim loại; 03 búa bằng kim loại; 01 hộp nhựa bên trong chứa 06 mũi khoan bằng kim loại; 01 hộp chứa 27 thanh kim loại; 74 vật bằng kim loại hình viên đạn; 44 linh kiện bằng kim loại; 01 máy cắt kim loại cầm tay ký hiệu 842977; 01 máy khoan kim loại cầm tay kí hiệu BOSCH; 12 ống trụ bằng kim loại chiều dài 6,8cm; 03 ống trụ hình tròn bằng kim loại chiều dài 5,2cm; 05 ống trụ tròn bằng kim loại chiều dài 7,5cm; 01 hộp màu đen bên trong chứa linh kiện bằng kim loại được niêm phong trong 02 thùng bìa cát tông và dám dải niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Việt, Lài Đức M, Khiếu Thị Hiếu; 02 máy mài điện, 01 etô kẹp kim loại được niêm phong trong 01 bao tải màu trắng buộc kín dán niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Việt, Lài Đức M, Hoàng Thị Hường; 01 bình ga màu xanh, 01 bình oxy được niêm phong bằng dải niêm phong có chữ ký của Cam Trung Trường, Nguyễn Công Thắng, Hoàng Thị Thủy, Nguyễn Văn Sự; 10 thanh kim loại dài 100cm, 01 máy khoan kim loại có gắn đế, ký hiệu Q + S Model PT-13H.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redme màu xanh, số Imei 1: 3861598054332904, số Imei 2: 861598054332912 và 01 điện

thoại di động nhãn hiệu Redme vỏ ngoài màu tím, số Imei 1: 862633053718628, số Imei 2: 862633053718636.

- Trả L anh Trắng Văn P, sinh năm 1982; Địa chỉ Mỏ Sẻ, xã Vô Tranh, Hện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen, biển kiểm soát 98E1-563.72, số máy G3D4E558192, số khung RLCUG0610HY534659. và 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98E1-563.72 mang tên Hà Văn H.

- Trả L bị cáo Hoàng Văn L số tiền 1.200.000 đồng. Nhưng tạm giữ để đảm bảo Thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH bị cáo M, L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an Hện Lục Nam;
- VKSND Hện Lục Nam;
- UBND xã Vô Tranh, Hện Lục Nam;
- Chi cục THADS Hện Lục Nam;
- Bộ phận THAHS – Tòa án;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lự